TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA VANG** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **52**/2023/HS-ST
Ngày 28-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Lê Đức Thọ
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Hồng
Ông Ngô Hồng Khánh

- Thư ký phiên tòa*:* Bà Nguyễn Thị Mỹ Loan- Thư ký Toà án nhân dân huyện Hòa Vang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang tham gia phiên toà: Ông Trương Công Hoà - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Quang K, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn V, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam; trình độ văn hoá 9/12; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Đoàn Thị Đ; gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ tư; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân chưa có giấy phép lái xe mô tô theo quy định nên khoảng tháng 9 năm 2019, Trần Quang K sử dụng tài khoản mạng xã hội facebook có tên "Cậu B" (hiện tài khoản facebook đã bị khoá, không còn sử dụng được) thì K thấy tài khoản facebook (không nhớ rõ tên tài khoản, chủ tài khoản) giới thiệu làm giấy phép lái xe mô tô, ô tô các loại. K đã chủ động nhắn tin, trao đổi với tài khoản facebook này để thoả thuận và thống nhất là K làm 01 giấy phép lái xe hạng A1 với giá 1.500.000 đồng. K cung cấp thông tin, hình ảnh để người này thực hiện.

Khoảng 15 ngày sau, một người giao hàng (chưa xác định lai lịch nhân dạng) gọi điện và giao cho K 01 giấy phép lái xe hạng A1 số: 490205584574 mang tên Trần Quang K do Sở giao thông Vận tải tỉnh Quảng Nam cấp ngày 16/8/2020, K đưa số tiền 1.500.000 đồng cho người giao hàng.

Khoảng 15 giờ 00’ ngày 17/02/2023, Trần Quang K điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 92H1-AAAAA lưu thông trên đường ADB5 thuộc xã H, huyện H, TP. Đà Nẵng. Khi đi đến thôn M, xã H, huyện H, TP. Đà Nẵng, do xe mô tô K điều khiển không có gương chiếu hậu nên lực lượng Cảnh sát giao thông - Trật tự, Công an huyện Hòa Vang dừng xe lập biên bản vi phạm hành chính và kiểm tra giấy tờ. Qua tra cứu, phát hiện giấy phép lái xe của Trần Quang K không có trên hệ thống và không do cơ quan có thẩm quyền cấp nên tiến hành tạm giữ xe mô tô và giấy tờ liên quan đồng thời chuyển hồ sơ cho Cơ quan điều tra giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Quang K đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại kết luận giám định số: 203/KL-KTHS ngày 14/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, kết luận: 01 giấy phép lái xe số 490205584574 hạng A1, mang tên Trần Quang K ghi cấp ngày 16/8/2020 ký hiệu A là giả.

Tại văn bản số: 555/SGTVT-QLVT,PT&NL ngày 28/02/2023 của Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Nam kết luận: Theo các thông tin tra cứu trong hồ sơ quản lý sát hạch lái xe, thì Sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Nam không cấp giấy phép lái xe của Trần Quang K.

Bản cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 10/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang truy tố bị cáo Trần Quang K về tội *“Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”* theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Quang K từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

Áp dụng khoản 4 Điều 341 của Bộ luật hình sự, xử phạt bổ sung bị cáo K từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề cập đường lối xử lý về tang vật chứng và tiền án phí.

Bị cáo Trần Quang K không tranh luận, đối đáp gì với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo Trần Quang K nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về xác định tội phạm: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Quang K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng đã truy tố; lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do cần giấy phép lái xe mô tô để tham gia giao thông nên tháng 9 năm 2019, Trần Quang K đã chủ động nhắn tin với tài khoản mạng xã hội facebook để đặt làm 01 giấy phép lái xe hạng A1 giả với số tiền 1.500.000 đồng. Khoảng 15 giờ 00’ ngày 17/02/2023, tại thôn L, xã H, huyện H, TP. Đà Nẵng, trong lúc K đang điều khiển xe mô tô 92H1-AAAAA thì bị lực lượng Cảnh sát giao thông, trật tự Công an huyện Hòa Vang dừng xe kiểm tra giấy tờ. Qua kiểm tra phát hiện giấy phép lái xe của K không có trên hệ thống nên tiến hành tạm giữ, chuyển hồ sơ cho Cơ quan điều tra. Qua giám định xác định giấy phép lái xe nêu trên của Trần Quang K là giả. Vì vậy, Hội đồng xét xử xác định hành vi của bị cáo Trần Quang K đã cấu thành tội *“Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”* quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Quang K là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, xâm phạm đến hoạt đồng bình thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính Nhà nước thông qua hành vi làm giả giấy phép lái xe mô tô A1 nhằm để sử dụng đi lại và để đối phó việc kiểm tra của cơ quan chức năng. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo K mức án nghiêm

minh, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo K không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo K có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo từng là bộ đội xuất ngũ, bị cáo có ông bà nội, bác ruột là người có công Cách mạng được tặng thưởng nhiều Huân, huy chương các loại nên khi lượng hình cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Xét, bị cáo K có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải xử giam bị cáo, bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội nên áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục cũng có tác dụng răn đe, phù hợp với Điều 65 của Bộ luật hình sự; Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Điều 1 Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Ngoài hình phạt chính nêu trên, xét cần thiết áp dụng khoản 4 Điều 341 của Bộ luật hình sự, xử phạt bổ sung bị cáo Trần Quang K 10.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước là phù hợp.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1 số: 490205584574 ghi thông tin tên Trần Quang K do Sở giao thông Vận tải tỉnh Quảng Nam cấp ngày 16/8/2020. Xét đây là Giấy phép lái xe giả, không có giá trị sử dụng và đây là tang vật của vụ án nên tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

Đối với xe mô tô BKS 92H1-AAAAA do Trần Quang K đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan điều tra đã chuyển và bàn giao xe mô tô nêu trên cho Công an huyện Hoà Vang để xử lý hành chính theo quy định nên không xét.

[5] Ngoài ra, trong vụ án còn có:

Đối với trang facebook mà Trần Quang K đã trao đổi đặt làm giả giấy phép lái xe hạng A1. Qua điều tra tài khoản facebook của K đã bị khoá không truy cập được nên không xác định tài khoản của đối tượng mà K đã liên hệ đặt làm giả giấy phép lái xe. Do đó, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xử lý sau là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không đề cập giải tại bản án này.

Đối với điện thoại Samsung Y mà K đã sử dụng liên hệ để đặt làm giả giấy phép lái xe. Qua điều tra xác định điện thoại đã hỏng và bị cáo K đã vứt bỏ. Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ nên không xét.

Đối với người giao giấy phép lái xe giả cho K. Qua điều tra, K không xác định được lai lịch nhân dạng người này. Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ nên không xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Quang K phạm tội*"Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức"*.

1. Căn cứ khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Quang K 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 28 tháng 6 năm 2023.

Giao bị cáo Trần Quang K về cho UBND xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Trần Quang K thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

Lưu giữ tại hồ sơ vụ án 01 giấy phép lái xe hạng A1 số: 490205584574 ghi thông tin tên Trần Quang K do Sở giao thông Vận tải tỉnh Quảng Nam cấp ngày 16/8/2020. (Vật chứng hiện đang lưu giữ tại hồ sơ vụ án).

3.Về án phí: Căn cứ các điều 135,136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận: **TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- *TAND TP. Đà Nẵng;*
- *VKSND TP. Đà Nẵng;*
- *Công an huyện Hòa Vang;*
- *VKSND huyện Hòa Vang;*
- *CCTHADS huyện Hòa Vang;*
- *Bị cáo;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ.*

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Lê Đức Thọ